

Lai vung, ngày 05 tháng 8 năm 2022.

Số: 85/2022/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28/7/2022, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 330/2020/TLST-DS, ngày 16/10/2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng.

Địa chỉ: Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bùi Hiếu T - Chức vụ: Cán bộ quản lý khách hàng - Chi nhánh thành phố Sa Đéc (Theo Quyết định ủy quyền số 369/BIDV.SĐ-QLRR, ngày 21/5/2021).

Địa chỉ: thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Nguyễn Anh T, sinh năm 1957. *Địa chỉ:* , Khóm , thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Đồng Kim L, sinh năm: 1956. *Địa chỉ:* xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyễn Trường P, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Khóm , thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Trần Minh S, sinh năm: 1962. Địa chỉ: xã L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyễn Anh T; Đồng Kim L; Nguyễn Trường P đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền nợ vay vốn gốc 330.000.000 đồng, lãi 41.258.766 đồng (tạm tính đến ngày 01/9/2020), tổng cộng vốn và lãi là 371.258.766 đồng (Ba trăm bảy mươi một triệu, hai trăm năm mươi tám nghìn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng) và phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 01/2018/11733280/HĐTD ký ngày 08/11/2018 kể từ ngày 02/9/2020 đến khi trả xong nợ.

Công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/11733280/HĐBĐ ngày 07/11/2018. Khi bản án hoặc quyết định có hiệu lực pháp luật mà Nguyễn Anh T; Đồng Kim L; Nguyễn Trường P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán xong nợ gốc và lãi theo hợp đồng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mãi, bán đấu giá tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/11733280/HĐBĐ ngày 07/11/2018.

Trong trường hợp Nguyễn Anh T; Đồng Kim L; Nguyễn Trường P đã thi hành án xong mà tài sản thế chấp không bị kê biên, phát mãi, bán đấu giá để thi hành án thì Ngân hàng tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả cho Nguyễn Anh T; Đồng Kim L; Nguyễn Trường P tài sản thế chấp là bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/11733280/HĐBĐ ngày 07/11/2018.

Nguyễn Anh T đồng ý tự nguyện trả cho Trần Minh S số tiền 182.840.000 đồng (Một trăm tám mươi hai triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trần Minh S đồng ý tự nguyện giao trả lại cho Nguyễn Anh T quyền sử dụng đất thửa 01, tờ bản đồ số 42 đất tọa lạc tại Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp và các cây trồng có trên đất theo như Biên bản định giá của Hội đồng định giá huyện Lai Vung ngày 25/5/2021.

* Án phí; Tạm ứng án phí:

- Nguyễn Anh T và Đồng Kim L thuộc diện người cao tuổi nên được miễn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Trường P tự nguyện chịu 3.094.000đ (Ba triệu, không trăm chín mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng 9.281.500đ (Chín triệu, hai trăm tám mươi nghìn, năm trăm đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0005444, ngày 14/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Hoàn trả lại cho Trần Minh S 3.137.500đ (Ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0010988, ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

Nguyễn Cao Diễm

